

Chỉ định:
 • Các trường hợp trí cấp tính có các biểu hiện như: chảy máu khi đại tiện, đau rát, sưng ở vùng hậu môn, búi trĩ sa ra ngoài...
 • Trị nội độ 1, 2, 3. Trị ngoại.
Liều dùng, cách dùng:
 Uống trước bữa ăn
Người lớn:
 1túi/lần x 3lần/ngày x 7-10 ngày
Trẻ em: Từ 10-15 tuổi:
 1túi/lần x 2lần/ngày x 7-10 ngày
Chống chỉ định, các thông tin khác:
 xin xem toa hướng dẫn sử dụng

Tiêu chuẩn: TCCS
Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng

• ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM
 • ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
 • NEU CẦN BIẾT THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Y KIẾN THẦY THUỐC

tottri

NỘI DUNG MẪU NHÃN HOÀN CỨNG TOTTRI - HỘP 15 TÚI

KT: 110mm x 80mm x 60mm



tottri
 hộp 15 túi x 5 g hoàn cứng



Traphaco™

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO
 TRAPHACO HIGH TECH JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở: Tân Quang, Văn Lâm, Hưng Yên
 Tel: (04) 36810724 * Fax: (0321) 3991790
 E-mail: info@traphaco.com.vn
 Website: http://www.traphaco.com.vn

SĐK:

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

tottri
 hộp 15 túi x 5 g hoàn cứng



Traphaco™

tottri

Thành phần: cho 1 túi 5 g hoàn cứng

Dáng sấm (<i>Radix Codonopsis pilosulae</i>)	0,7 g
Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>)	0,4 g
Hoàng kỳ (<i>Radix Astragal membranacei</i>)	0,7 g
Thăng ma (<i>Rhizoma Cimicifugae</i>)	0,4 g
Sài hồ (<i>Radix Bupleuri</i>)	0,4 g
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	0,4 g
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	0,2 g
Bạch truật (<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>)	0,4 g
Liên nhục (<i>Semen Nelumbinis</i>)	0,4 g
Y dĩ (<i>Saman Coicis</i>)	0,4 g
Tã dược	vừa đủ 5 g

BỘ Y TẾ
 CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
 ĐÃ PHÊ DUYỆT
 Lần đầu: 5/19/2016



Handwritten signature/initials

• Chỉ định:
 Các trường hợp trĩ cấp tính có các biểu hiện như: chảy máu khi đại tiện, đau rát, sưng ở vùng hậu môn, búi trĩ sa ra ngoài...
 Trị nội độ 1, 2, 3. Trị ngoại.

• Liều dùng, cách dùng:
 Uống trước bữa ăn

Người lớn:
 1 túi/lần x 3 lần/ngày x 7-10 ngày

Trẻ em: Từ 10-15 tuổi:
 1 túi/lần x 2 lần/ngày x 7-10 ngày

Chống chỉ định, các thông tin khác:
 xin xem toa hướng dẫn sử dụng

Tiêu chuẩn: TCCS
Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng

- **ĐỀ XA TÂM TAY TRẺ EM.**
- **ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.**
- **NEU CAN BIẾT THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Y KIẾN THẦY THUỐC.**

tottri



NỘI DUNG MẪU NHÃN HOÀN CỨNG TOTTRI - HỘP 20 TÚI

KT: 125 x 80 x 60 mm

Tỷ lệ 70%



tottri

hộp 20 túi x 5 g hoàn cứng



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO
 TRAPHACO HIGH TECH JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở: Tân Quang, Văn Lâm, Hưng Yên
 Tel: (04) 36810724 * Fax: (0321) 3991790
 E-mail: info@traphaco.com.vn
 Website: http://www.traphaco.com.vn

Traphaco

SĐK:

Số lô SX:

Ngày SX:

HD:

tottri

hộp 20 túi x 5 g hoàn cứng

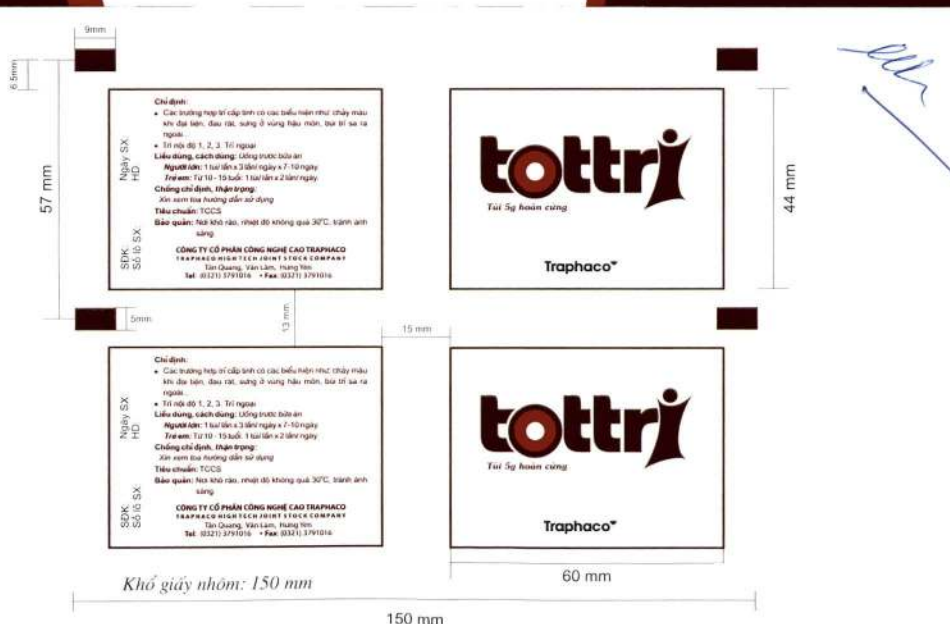


Traphaco

tottri

Thành phần Cho 1 túi 5 g hoàn cứng

Dáng sâm (<i>Radix Codonopsis pilosulae</i>)	0,7 g
Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>)	0,4 g
Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>)	0,7 g
Thăng ma (<i>Rhizoma Cimicifugae</i>)	0,4 g
Sài hồ (<i>Radix Bupleuri</i>)	0,4 g
Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	0,4 g
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	0,2 g
Bạch truật (<i>Rhizoma Altractylodis macrocephalae</i>)	0,4 g
Liên nhục (<i>Semen Nelumbinis</i>)	0,4 g
Y dĩ (<i>Semen Coicis</i>)	0,4 g
Tá dược	vừa đủ
	5 g



Toa hướng dẫn sử dụng thuốc

TOTTRI

Trình bày: 4 túi 5 gam. Hộp 15 túi, 20 túi.

Công thức cho 1 túi 5 gam hoàn cứng:

Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis pilosulae</i>)	0,7 g
Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>)	0,4 g
Hoàng kỳ (<i>Radix Astragali membranacei</i>)	0,7 g
Thăng ma (<i>Rhizoma Cimicifugae</i>)	0,4 g
Sài hồ (<i>Radix Bupleuri</i>)	0,4 g
Đương qui (<i>Radix Angelicae sinensis</i>)	0,4 g
Cam thảo (<i>Radix Glycyrrhizae</i>)	0,2 g
Bạch truật (<i>Rhizoma Atractylodis macrocephalae</i>)	0,4 g
Liên nhục (<i>Semen Nelumbinis nuciferae</i>)	0,4 g
Ý dĩ (<i>Semen Coicis</i>)	0,4 g
Tá dược (parafin, than hoạt, bột Talc, đường kính, acid benzoic, mật ong)	v.đ 5 gam

Tác dụng:

- Giảm đau rát ở vùng hậu môn
- Làm bền vững thành mạch chống chảy máu.
- Co các búi trĩ
- Ngăn ngừa bệnh trĩ tái phát

Chỉ định:

- Các trường hợp trĩ cấp tính có các biểu hiện như: chảy máu khi đại tiện, đau rát, sưng ở vùng hậu môn, búi trĩ sa ra ngoài...
- Trĩ nội độ 1,2,3; trĩ ngoại

Liều lượng và cách dùng: Uống trước bữa ăn

- + Người lớn: 1túi/lần x 3 lần/ngày x 7-10 ngày
- + Trẻ em từ 10-15 tuổi : 1 túi/lần x 2 lần/ngày x 7-10 ngày

Chống chỉ định: Không dùng cho phụ nữ có thai, người tăng huyết áp, người mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.

Thận trọng: Trẻ em dưới 10 tuổi

Tác dụng không mong muốn của thuốc:

Chưa có báo cáo về tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc

Kiêng kỵ: Trong thời gian dùng thuốc không ăn thức ăn cay nóng như ớt, hạt tiêu, các chất kích thích như rượu, cà phê.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn: TCCS

**ĐỂ XA TÀM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN BIẾT THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC**

Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO TRAPHACO

Tân Quang- Văn Lâm- Hưng Yên

Tel: 0321.3791016 - FAX: 0321.3991790